

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH
Quy trình vận hành Công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang,
huyện Quan Hóa

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được Tờ trình số 259/SC-QLDA ngày 22/6/2020 của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu về việc đề nghị phê duyệt và ban hành Quy trình vận hành công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang, huyện Quan Hóa.

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/06/2017;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc: “Phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”,

Sau khi xem xét, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thẩm định Quy trình vận hành Công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang, huyện Quan Hóa, như sau:

1. Nội dung thẩm định:

a) Cơ sở pháp lý, sự cần thiết phải lập quy trình vận hành hồ chứa và hồ sơ trình thẩm định:

- Các cơ sở pháp lý chính:

+ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017.

+ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

+ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

+ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Công trình thủy lợi - Hướng dẫn lập quy trình vận hành (TCVN 8412:2010).

+ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia - Công trình thủy lợi - các quy định chủ yếu về thiết kế (QCVN 04-05:2012).

+ Công trình thủy lợi - Quy trình quản lý vận hành, khai thác và kiểm tra hồ chứa nước (TCVN 8414: 2010).

+ Công tác Thủy văn trong hệ thống Thủy nông (TCVN 8304:2009).

+ Các tiêu chuẩn, quy phạm khác có liên quan.

- Sự cần thiết phải lập quy trình vận hành hồ chứa:

+ Công trình được đầu tư sửa chữa, nâng cấp và đưa vào sử dụng từ năm 2010; cấp công trình là cấp III, với tần suất đảm bảo tưới là 75%. Theo quy định tại Điều c, Khoản 3, Điều 11 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP, định kỳ 5 năm hoặc khi công trình vận hành không còn phù hợp, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy lợi có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành, trình cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Hơn nữa, theo Quy chuẩn Việt Nam hiện hành QCVN 04 - 05 : 2012/BNNPTNT, tần suất đảm bảo tưới của hồ chứa là 85%, tần suất lũ thiết kế và kiểm tra là 1,5% và 0,5%. Vì vậy, việc điều chỉnh quy trình vận hành là cần thiết.

+ Ngoài ra, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, các điều kiện về khí tượng, thủy văn đã không còn tuân theo quy luật và có nhiều biến động, việc thu thập kéo dài chuỗi số liệu phục vụ tính toán cập nhật, kiểm tra lại các thông số thiết kế là hết sức cần thiết.

- Hồ sơ trình thẩm định:

+ Tờ trình số 259/SC-QLDA ngày 22/6/2020 của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu về việc phê duyệt và ban hành Quy trình vận hành công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang, huyện Quan Hóa.

+ Bản dự thảo Quy trình vận hành công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang, huyện Quan Hóa.

+ Thuyết minh tính toán kỹ thuật bao gồm: Các tài liệu tính toán, kiểm tra lại các thông số khí tượng thủy văn, năng lực của các công trình thủy lợi, yêu cầu cấp nước, tiêu nước, cân bằng nước; báo cáo kết quả tính toán nhu cầu nước, thủy văn, thủy nông, thủy lực.

+ Tập bản vẽ Bình đồ vị trí đập, tràn, cống.

+ Các Quyết định số 663/QĐ-SC ngày 01/8/2019, 570/QĐ-SC-QLDA ngày 17/10/2019 của Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Sông Chu về việc Giao Kế hoạch Sản xuất – Tài chính năm 2019 cho Ban quản lý dự án thuộc Công ty và Phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu: Tư vấn lập quy trình vận hành hồ chứa nước Vinh Quang.

+ Công văn số 395A/SC-KT ngày 21/5/2020 của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu về việc tham gia ý kiến đóng góp vào thuyết minh tính toán kỹ thuật và dự thảo quy trình vận hành hồ chứa nước Vinh Quang.

b) Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy các tài liệu sử dụng trong tính toán, kết quả tính toán các trường hợp vận hành:

- Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy các tài liệu sử dụng trong tính toán: Các tài liệu về khí tượng, thủy văn, vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên khu vực công trình đầu mối và lưu vực của công trình (đất đai, thổ thổ, cây trồng, lịch thời vụ,...) được đơn vị tư vấn lập quy trình mua và thu thập từ các đơn vị có độ tin cậy cao như Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Thanh Hóa, Chủ quản lý công trình, các cấp chính quyền địa phương, đảm bảo đủ điều kiện để sử dụng cho tính toán thủy văn, tính toán các yêu cầu nước, tính điều tiết hồ, tính điều tiết lũ, tính độ mở cống và xây dựng biểu đồ điều phối của hồ chứa.

- Kết quả tính toán các trường hợp vận hành:

+ Mức nước hồ cao nhất ở cuối các tháng trong mùa lũ được giữ như sau:

Bảng 1

| Thời gian (ngày/tháng) | 31/VII | 31/XIII | 30/IX | 31/X | 30/XI |
|-------------------------------|---------------|----------------|--------------|-------------|--------------|
| Mức nước (m) | +84.07 | +85.98 | +88.79 | +89.10 | +89.10 |

+ Mức nước hồ thấp nhất ở cuối các tháng trong mùa kiệt được giữ như sau:

Bảng 2

| Thời gian (ngày/tháng) | 31/XII | 31/I | 28/II | 31/III | 30/IV | 31/V | 30/VI |
|-------------------------------|---------------|-------------|--------------|---------------|--------------|-------------|--------------|
| Mức nước (m) | +87.76 | +85.26 | +83.11 | +81.77 | +81.10 | +80.10 | +79.60 |

c) Các thông số hồ chứa và nội dung vận hành hồ chứa:

- Các thông số hồ chứa:

| | |
|--------------------------------------|--|
| + Mức nước dâng bình thường (MNDBT): | +89.10 (m) |
| + Mức nước chết (MNC): | +79.60 (m) |
| + Mức nước lũ thiết kế (P=1,5%) | +90.55 (m) |
| + Mức nước lũ kiểm tra (P=0,5%) | +90.67 (m) |
| + Dung tích ứng với MNDBT | 0,647 x 10 ⁶ (m ³) |
| + Dung tích chết Wc | 0,0895 x 10 ⁶ (m ³) |
| + Dung tích toàn bộ (ứng với MNLTK) | 0,799 x 10 ⁶ (m ³) |

- Vận hành hồ chứa trong mùa lũ:

Hàng năm trước mùa mưa lũ, Công ty TNHH một thành viên Sông Chu (Chủ quản lý hồ) thực hiện các công việc:

+ Kiểm tra công trình trước lũ theo đúng các quy định hiện hành, phát hiện và xử lý kịp thời những hư hỏng, đảm bảo công trình vận hành an toàn trong mùa mưa lũ.

+ Căn cứ vào dự báo khí tượng thủy văn hàng năm và Quy trình, lập kế hoạch tích, xả nước cụ thể và xây dựng các phương án phòng chống thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT và tổ chức thực hiện.

+ Trong quá trình vận hành hồ chứa, mực nước hồ không được vượt mực nước quy định tại Bảng 1. Trường hợp mực nước hồ vượt mực nước quy định tại Bảng 1 nhưng chưa vượt mực nước lũ thiết kế (+90.55)m, chủ quản lý hồ chủ động vận hành hồ chứa đảm bảo an toàn. Trường hợp mực nước hồ có nguy cơ vượt mực nước lũ thiết kế (+90.55)m và đang lên, Chủ quản lý hồ phải báo cáo chính quyền địa phương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh quyết định thực hiện phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đồng thời triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn về người và tài sản của người dân vùng hạ du.

- Vận hành hồ chứa trong mùa kiệt:

+ Trước mùa kiệt hàng năm, chủ quản lý hồ căn cứ vào lượng nước trữ trong hồ, dự báo khí tượng thủy văn và nhu cầu dùng nước, lập kế hoạch cấp nước trong mùa kiệt, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT và thông báo cho các hộ dùng nước trong hệ thống.

+ Trong quá trình vận hành điều tiết, mực nước hồ chứa phải giữ cao hơn hoặc bằng mực nước quy định tại Bảng 2, khi mực nước thấp hơn chủ quản lý hồ phải thông báo cho các hộ dùng nước và thực hiện các biện pháp cấp nước, sử dụng nước tiết kiệm, hạn chế trường hợp thiếu nước vào cuối mùa kiệt. Khi mực nước hồ bằng hoặc thấp hơn mực nước chết chủ quản lý hồ phải lập phương án, kế hoạch sử dụng dung tích chết, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định và thực hiện.

- Vận hành hồ chứa trong tình huống khẩn cấp:

Khi công trình đầu mối của hồ chứa (đập chính, tràn xả lũ, cống lấy nước) có dấu hiệu xảy ra sự cố mất an toàn cho công trình, Chủ quản lý hồ phải triển khai ngay phương án xử lý, cứu hộ khẩn cấp để giữ an toàn cho công trình, đồng thời báo cáo Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Thanh Hoá, Sở Nông nghiệp và PTNT về tình hình sự cố công trình để ứng cứu, hỗ trợ và triển khai phương án ứng phó kịp thời.

d) Nhận xét, đánh giá tính hợp lý, khả thi của dự thảo quy trình vận hành:

- Bản dự thảo Quy trình vận hành Công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang, huyện Quan Hóa do Công ty TNHH một thành viên Sông Chu tổ chức lập đã được lấy ý kiến của UBND huyện Quan Hóa theo đúng quy định của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP (*Có văn bản số 928/UBND-NN ngày 07/7/2020 của UBND huyện Quan Hóa gửi kèm*)

- Sau khi hoàn thiện theo ý kiến thẩm định và xem xét ý kiến tham gia của UBND huyện Quan Hóa, dự thảo Quy trình vận hành Công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang, huyện Quan Hóa do Công ty TNHH một thành viên

Sông Chu tổ chức lập, đã tuân thủ theo các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành, phù hợp với hiện trạng công trình; nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn của chủ quản lý hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Kết quả thẩm định:

Quy trình vận hành Công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang, huyện Quan Hóa được lập theo các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành; nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn của chủ quản lý hồ và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan; đủ điều kiện xem xét phê duyệt và ban hành.

3. Kết luận:

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa xem xét phê duyệt và ban hành./.

(Gửi kèm Dự thảo Quyết định ban hành Quy trình vận hành Công trình thủy lợi Hồ chứa nước Vinh Quang, huyện Quan Hóa)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (theo dõi);
- Công ty TNHH MTV Sông Chu (p/hợp t/hiện);
- Lưu VT, TL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Tiến Dũng